VÌ SAO GẦN ĐÂY NỔ RA CHỐNG NHẬT Ở TRUNG QUỐC VÀ HÀN QUỐC

TRỊNH TRỌNG NGHĨA*

Để hiểu rõ hơn vì sao các nước Đông Bắc Á (trừ phần thuộc Nga) cùng cái nôi văn hóa, cùng chung tộc da vàng mũi tẹt, tóc đen lại thường xung đột, bất hòa với nhau, thiết nghĩ cũng nên biết qua lịch sử địa lý, kinh tế của các nước khu vực này.

Đại cương lịch sử địa lý kinh tế

Khu vực Đông Bắc Á (ĐBA) trước ngày phát xít Nhật đầu hàng đồng minh (15-8-1945) gồm Trung Hoa, Nhật và Cao Ly, sau ngày đó, diện mạo khu vực bị thay đổi một phần. Đó là Cao Ly bị chia làm 2 phần từ Bắc vĩ tuyến 38 trở lên (DT: 121,2 ngàn km^2) thuộc Hồng quân Liên Xô quản lý, phía Nam vĩ tuyến 38, (DT: 99,6 ngàn km^2) thuộc quyền quản lý của Mỹ. Từ đó, bán đảo Cao Ly hình thành 2 nước: CHDCND Triều Tiên (Bắc vĩ tuyến 38) ra đời ngày 9-9-1948; CH Hàn Quốc (Nam vĩ tuyến 38) ra đời ngày 15-08-1948. Ngày 25-06-1950, Hàn Quốc được Mỹ hỗ trợ tấn công CHDCND Triều Tiên, Trung Quốc tham chiến ở đây với tư cách "kháng Mỹ viện Triều". Ngày 27-7-1953, Hiệp định đình chiến ở nước này được kí kết , lấy vĩ tuyến 38 làm ranh giới 2 nước. Còn Trung Hoa dân quốc bị thua Trung Cộng trong nội chiến kéo dài từ những năm 30 cho đến năm 1949 đã phải rút ra sinh tồn ở Đài Loan. Từ đó nước này cũng bị chia xẻ làm 2. Đó là CHND Trung Hoa (gọi tắt là Trung Quốc) ra đời ngày 1-10-1949 và Trung Hoa dân quốc (trụ ở Đài Loan). (Từ nay về sau, trong bài viết nếu gọi là Trung Hoa và Cao Ly xin hiểu là vào thời điểm các quốc gia này chưa bị chia cắt, còn gọi là Trung Quốc, Triều tiên và Hàn Quốc xin hiểu là vào sau thời gian bị chia cắt – Trịnh Trọng Nghĩa)

Sau đây là một vài chỉ số địa kinh tế của các nước khu vực này (số liệu năm 2003)

Nước	Diện tích (triệu $km^{2)}$	Dân số (triệu người)	GDP (tỷ USD)	Xếp hạng thế giới	GDP/người (USD)	Xếp hạng thế giới	Chênh lệch giàu nghèo (lần) (1)
Trung Quốc	9,597	1288	6635,4	2		78	18,4
Đài Loan	-	22	440,0	24	20000	26	9,3
Hàn Quốc	0,0996	47,4	858,0	14	17908	33	7,8
Triều Tiên	0,1211	22,6	100,0	56	4422	84	6,8
Nhật Bản	0,3696	172,2	3582,5	3	28.162	3	4,5

(1) Chênh lệch thu nhập giữa 10% dân số giầu nhất và 10% dân số nghèo nhất (số lần)

* Nhà nghiên cứu

"Những bãi mìn nổ chậm"

Tiến bộ khoa học công nghệ càng cho phép con người ra ngoài biển khơi để thăm dò tìm hiểu, khai thác những nguồn tài nguyên ẩn trong lòng biển, dưới đáy biển, nhằm bổ sung cho các nguồn tài nguyên ngày càng cạn dần trong lòng đất liền, lục địa. Do vậy, các nhà phân tích thời sự kinh tế thế giới cho rằng, hiện nay, những hòn đảo, vùng lãnh thổ nằm cận kề hải phận đang bị tranh chấp giữa các nước đã đang và vẫn còn là nơi bùng nổ những tranh chấp, gây bất hòa trong quan hệ giữa các nước láng giềng với nhau, vì thế, đôi khi trong sách báo thế giới người ta gọi những hòn đảo, vùng lãnh thổ đang bị tranh chấp này là "những bãi mìn nổ chậm".

Những bãi mìn ấy ở khu vực Đông Bắc Á là vùng quần đảo mà Hàn Quốc gọi là Dokdo, Nhật gọi là Takeshima và vùng quần đảo mà Trung Quốc gọi là Điếu Ngư, Nhật gọi là Senkaku.

Trước hết, xin nói về quần đảo Dokdo. Hiện quần đảo này đang được Hàn Quốc quản lý, gồm 2 hòn đảo nhô lên mặt biển, diện tích khoảng 0,23 km^2, xung quanh là đá ngầm do núi lửa để lại, hiện có một số ngư dân đang kiếm ăn vùng đảo này. Một trong hai đảo ấy có ngọn hải đăng và có đội biên phòng Hàn Quốc đồn trú để bảo vệ vùng lãnh thổ này.

Về mặt lịch sử, Hàn Quốc khẳng định rằng, năm 512, Dokdo thuộc vương triều Silla (cha ông Hàn Quốc) quản lý – còn Nhật cho rằng, năm 1618, ngư dân Nhật đã đến đây săn bắt sư tử biển và khai thác các loài nhuyễn thể xung quanh đảo Takeshima. Năm 1905, khi xâm lược bán đảo Cao Ly, quân đội Nhật chiếm luôn đảo Takeshima. Năm 1945, sau khi Nhật đầu hàng đồng minh, Takeshima (Dokdo) lại trở về Hàn Quốc quản lý cho đến nay.

Do vậy, hiện nay, Nhật vẫn đưa ra yêu sách về chủ quyền của mình ở quần đảo Dokdo (Takeshima) và hy vọng đến ngày nào đó, Takeshima (Dokdo) sẽ trở về chủ quyền của mình. Để biểu đạt hy vọng này, ngày 22 - 02 -2005, chính quyền quận Shimane (Nhật Bản) tổ chức lễ tưởng nhớ Takeshima và tuyên bố hàng năm lấy ngày 22/02/2005 là "ngày Takeshima". Mìn nổ chậm bắt đầu được đụng đến đúng lúc Nhật cho phát hành sách giáo khoa lịch sử phổ thông trung học mà theo Hàn Quốc và Trung Quốc, đã xuyên tạc, bóp méo sự thật tàn bạo do phát xít Nhật gây ra cho 2 nước này và các nước khác bị Nhật xâm chiếm trong thế chiến thứ 2.

Do vậy, cũng như Trung Quốc, Hàn Quốc đã phản đối Nhật về cuốn giáo khoa lịch sử sai sự thật ấy và ngày 17/3/2005 đã thay đổi chính sách đối với Nhật sau những lần đàm phán đòi Nhật phải huỷ bỏ hoặc sửa lại những sai lệch trong sách giáo khoa lịch sử ấy nhưng phía Nhật không nghe. Bởi thế, ngày 16/04/2005, chính quyền tỉnh KensanPecto (Hàn Quốc) tuyên bố huỷ bỏ thỏa thuận kết nghĩa giao hảo với quận Shimane của Nhật.

Lần đụng đến quả mìn nổ chậm Dokdo (Takeshima) mới nhất là vào ngày 18/04/2006, Nhật cho đội tàu đến thăm dò, khảo sát khu vực xung quanh Dokdo. Ngay lập tức, ngày 19/4/2006, tổng thống Hàn Quốc Rô Mu Hiêng triệu tập Hội nghị an ninh quốc gia, bàn biện pháp đối phó và cho triển khai 18 tàu tuần tiễu xung quanh đảo Đôcđô để đối phó. Để hoà dịu bớt quan hệ căng thẳng giữa hai nước, ngày 20/4/06, Thứ trưởng ngoại

giao Nhật đã đến thăm Hàn Quốc đàm phán về vấn đề này với người đồng nhiệm. Sau hai ngày đàm phán căng thẳng tại Seoul, hai bên đã đạt được thỏa thuận: Nhật tạm ngừng hoạt động thăm dò, khảo sát quanh đảo Takeshima, đổi lại Hàn Quốc phải ngừng đặt tên những đảo chưa có tên ở vùng hàng hải này, đợi đến hội nghị quốc tế về biển sắp tới (ở Đức) sẽ giải quyết tiếp vấn đề này. Ngày 25/04/2006, tổng thống Hàn Quốc tuyên bố nước ông không bao giờ từ bỏ chủ quyền của mình ở quần đảo Dokdo.

Còn quần đảo Trung Quốc gọi là Đảo Điếu Ngư Nhật gọi là Senkaku, diện tích khoảng 5,45 km^2, hiện nay, Nhật đang nắm quyền kiểm soát. Số là năm 1945, khi giao quyền tự quản cho Nhật, Mỹ cũng giao cả quần đảo này cho Nhật quản lý. Dân Trung Quốc cho rằng, Mỹ làm việc này không hợp pháp về mặt lịch sử và pháp luật Quốc tế, là hành động này làm nhục nhân dân Trung Quốc.

Cho đến đầu thập niên 70 của thế kỷ 20 vừa qua, khi thềm lục địa biến động, Trung Quốc chưa phát hiện ra các mỏ năng lượng hóa thạch, thì vấn đề chủ quyền quần đảo Senkaku vẫn nằm trong im lặng như thóc đổ bồ. Khi phát hiện nguồn năng lượng này, cả hai nước Nhật và Trung Quốc chưa có khả năng tài chính, kỹ thuật công nghệ để khai thác nên vấn đề tranh chấp chủ quyền hải phận khu vực này chưa mạnh, biểu hiện ở Hiệp ước hòa bình và hữu nghị giữa Nhật và Trung Quốc ký năm 1978 thỏa thuận để lại cho các thế hệ mai sau giải quyết vấn đề tranh chấp chủ vùng lãnh hải và cho rằng trong mỗi trường hợp, hai bên phải ưu tiên quán triệt các nguyên tắc thiết thực hai bên cùng có lợi. Do vậy, hai bên đã cố gắng kiềm chế không đẩy đối tác của mình lâm vào tình thế khó xử. Về mặt ngoại giao trên trường quốc tế, Senkaku vẫn có thể coi như bãi mìn chưa được tháo ngòi nổ.

Còn Đài Loan, ở khía cạnh nào đó cũng có thể được coi như tác nhân, như bãi mìn nổ chậm sẵn sàng gây căng thẳng quan hệ Nhật – Trung và quan hệ Mỹ – Trung. Ở đây, chỉ xin nói đến quan hệ Nhật-Trung trong vấn đề Đài Loan. Bắc Kinh luôn tuyên bố vấn đề Đài Loan là công việc nội bộ của người Trung Quốc, kiên trì giải quyết vấn đề thống nhất Đài Loan với Trung Hoa lục địa bằng phương pháp hòa bình nhưng không nói rõ thời hạn giải quyết dứt điểm vấn đề này, để có một nước Trung Quốc thống nhất trọn vẹn lãnh thổ với hai chế độ.

Đối với Nhật, Bắc Kinh cho rằng, quan hệ giữa Bắc Kinh và Tokyo muốn được bình thường hóa, thì Nhật phải cắt đứt các quan hệ chính thức với Đài Loan, phải coi Đài Loan là phần lãnh thổ Trung Quốc. Nhưng Đài Loan luôn muốn trở thành một quốc đảo độc lập, song song tồn tại hòa bình với Trung Quốc lục địa và thực tế Trung Quốc chưa đủ mạnh về kinh tế để hòa bình, thống nhất Đài Loan như Tây Đức đã làm với Đông Đức. Có lẽ vì vậy mà Nhật luôn giữ lập trường 2 mặt trong vấn đề Đài Loan, biểu hiện ở chỗ Nhật thừa nhận về mặt lịch sử Đài Loan là một phần lãnh thổ của Trung Hoa, thừa nhận vị thế Trung Quốc ngày càng nổi trội so với Đài Loan trên trường Quốc tế, nhưng trong các quan hệ ngoại giao, Nhật luôn tránh né để phải nói rằng Đài Loan là một phần lãnh thổ của Trung Quốc, với lý do theo hiệp định Sanfransico, Nhật không có quyền yêu

sách gì về Đài Loan, chính vì vậy mà Nhật không có khả năng tham gia trên trường Quốc tế về quy chế của Đài Loan.

Vấn đề trách nhiệm của Nhật về những thiệt hại do chiến cuộc gây ra gắn với lập trường 2 mặt của Nhật nói trên đã làm cho tinh thần chống Nhật ở Trung Quốc nổi lên, mỗi khi có sự cố trong quan hệ Nhật-Trung và ngày càng căng theo đà lớn mạnh về quân sự và kinh tế của Trung Quốc đã làm cho tư tưởng dân tộc chủ nghĩa sô vanh nước lớn lấn át dần giáo lý Khổng giáo " Tứ hải giai huynh đệ" (bốn bể đều là anh em).

Về phần mình, Nhật luôn sợ Trung Quốc lớn mạnh về kinh tế và quân sự sẽ trở thành đối thủ cạnh tranh đang sợ của mình ở khu vực Đông Bắc Á nói riêng và toàn Châu Á nói chung bên cạnh Mỹ. Báo giới Nhật luôn nhấn mạnh rằng, ngày nay, Trung Quốc là nước đông dân nhất thế giới, thu nhập Quốc dân (GDP) thứ hai thế giới, diện tích lớn thứ 3 thế giới (9,597 triệu km^2) sau Nga (16 triệu km^2) và Canada (9,974 triệu km^2) và cũng là nước thứ 3 thế giới đưa người lên vũ trụ, hạ cánh an toàn sau Nga và Mỹ, cho nên Trung Quốc ngày càng có ảnh hưởng lớn trên trường quốc tế. Trong sách báo ngoại giao, cũng như kinh tế Nhật đã xuất hiện thuật ngữ "toàn cầu hóa Trung Quốc" hay "Trung Quốc hóa toàn cầu" biểu hiện ở chỗ Trung Quốc đang tiến nhanh, tiến mạnh vào thị trường công nghệ thông tin, đang thách thức Nhật và Tây Âu trên thị trường này. Nhật cũng cảm thấy mình đang bị tụt hậu trong lĩnh vực này, biểu hiện ở chỗ năm 2005, Trung Quốc đã có trên 216 triệu người sử dụng điện thoại không dây. Lãnh đạo tập đoàn Microsoft cũng lo ngại rằng, môi trường nghiệp vụ Linux đang được sử dụng ở Trung Quốc có thể ngày càng lấn át Windows.

Tiện đây, xin được nói thêm rằng, ngay sau khi vừa được giải phóng (1-10-1949), chẳng bao lâu, ngày 25/6/1950, Trung Quốc đã phải đối đầu với Mỹ trong ba năm "kháng Mỹ viện Triều" (25/6/1950 – 27/7/1953) xung quanh vĩ tuyến 38. Mặc dù lúc đó, tiềm lực quân sự và kinh tế của Trung Quốc chưa mạnh là bao, nhưng Mỹ rút ra được bài học xâm lược Bắc Triều Tiên, lại càng không thể xem thường Trung Quốc, cho nên giờ đây, tiềm lực mọi mặt của Trung Quốc ngày càng mạnh lên, khiến Mỹ cũng phải chơi lập trường 2 mặt với Trung Quốc về vấn đề Đài Loan, biểu hiện ở chỗ về mặt ngoại giao Mỹ coi Đài Loan là một phần lãnh thổ của Trung Quốc, nhưng trên thực tế Mỹ vẫn ủng hộ giúp đỡ chính quyền Đài Loan song song tồn tại với Trung Quốc lục địa. Bằng chứng là, mặc dù bị Trung Quốc phản đối, nhưng Mỹ vẫn nhiều lần bán vũ khí tên lửa, tàu chiến, máy bay quân sự hiện đại cho chính quyền Đài Loan. Do vậy có thể nói kho mìn nổ chậm Đài Loan không những không được phá ngòi mà còn được tăng thêm thuốc nổ.

Những vụ nổ vừa qua

Vụ gần đây nhất, như đã nói trên, nổ ra vào ngày 18/04/06 do Nhật cho đội tàu ra thăm dò, khảo sát tài nguyên xung quanh quần đảo Nhật gọi là Takeshima (Hàn Quốc gọi là Dokdo) đã gây căng thẳng trong quan hệ Hàn-Nhật, đến mức Hàn Quốc phải huy động 18 tàu hải quân ra can thiệp. Cũng cách đây một năm, ngày 12/4/05, Nhật cho phép các doanh nghiệp nước mình thăm dò tìm hiểu

nguồn năng lượng hóa thạch (dầu mỏ) ở xung quanh đảo Nhật gọi là Senkaku (Trung Quốc gọi là Đảo Điếu Ngư). Ngay lập tức, ngày 14/4/05 Bộ ngoại giao Trung Quốc đã phản đối việc làm này của Nhật, và cho rằng, đây là hành động khiêu khích trắng trợn chủ quyền của Trung Quốc về hòn đảo này vì Trung Quốc cho rằng, quần đảo này trước đây thuộc chủ quyền Trung Hoa dân quốc bị Nhật chiếm trong thời gian xâm lược Trung Quốc, năm 1951, Mỹ giao trả quyền tự quản cho Nhật thì cũng giao cả quần đảo này cho Nhật. Sau đó, Nhật tự ý, đơn phương vạch biên giới lãnh hải ở khu vực này và gạt quần đảo Senkaku về hải phận của Nhật. Từ đó, nơi đây trở thành vùng lãnh hải tranh chấp giữa Nhật và Trung Quốc.

Còn sự cố lôi cuốn Trung Quốc và Hàn Quốc vào xung đột với Nhật là việc Nhật cho ra đời cuốn sách giáo khoa lịch sử trung học phổ thông mới vào mùa xuân năm 2005 đúng lúc ông Koizumi và một số quan chức Nhật có ý định đến thăm đền Yasukuni. Thật ra thì, ông Koizumi và một số quan chức Nhật đã đến thăm Yasukuni là nơi có thờ phụng những tên tội phạm chiến tranh từ tháng 8 năm 2001 và nhiều năm tiếp theo. Trước đó, bà E. Kawakuchi, là nghị sĩ, sau này là ngoại trưởng Nhật đã tuyên bố từ nay về sau, bà sẽ không đến và cũng không tổ chức đi thăm đền này. Như vậy, việc ông Koizumi đến thăm đền Yasukuni vào mùa xuân năm 2005 có thể coi như mọi công dân bình thường đến thăm ..., nhưng lần này có khác là vào trước ngày bầu cử ở Nhật.

Song ở đây, khó có thể làm ngơ, bỏ qua được một số giải thích sai sự thật, những sự kiện lịch sử ghi lại ở viện bảo tàng đền này. Đó là vụ thảm sát Nam Kinh năm 1937, thì đổ lỗi tại viên chỉ huy đội quân hợp tác quốc công, còn Nhật Bản lại được coi là người cứu tinh, giải vây vụ này, hay trong viện bảo tàng cũng không đả động gì đến việc nhiều quân nhân Trung Hoa và Hàn Quốc bị bắt làm vật thí nghiệm sinh học để Nhật chuẩn bị chiến tranh vi trùng chống lại nhân dân Châu Á. Đội quân này mang số hiệu 731 do tướng L.Sin cầm đầu.

Trong nhiều khảo dị về sự xâm lược của Nhật ở Châu Á, đã có những lập luận và giải thích khác nhau về chiến lược ở vùng này trong thời gian 1930-1945. Những người Mácxít Nhật phê phán lý luận về nền dân chủ hợp hiến và chủ nghĩa quân phiệt Nhật đã gây tai vạ cho dân Châu Á. Còn người Nhật bảo thủ thì biện bạch cho hành động xâm lược của Nhật và cho rằng, Nhật ra quân ở Châu Á là nhằm giải phóng khu vực này khỏi ách thống trị của đế quốc phương Tây, giành lại Châu Á cho người Châu Á (theo học thuyết Đại Đông Á của Nhật)

Còn về sách giáo khoa lịch sử viết cho học sinh trung học phổ thông thì cho đến nay ở Nhật vẫn còn nhiều tranh cãi. Có một số ý kiến cho rằng luật giáo dục năm 1947 do chính quyền bảo hộ (Mỹ) soạn thảo và ban hành theo các nhà bảo thủ Nhật, chưa đề cập đến những khái niệm cần thiết, cơ bản để giáo dục lòng tự hào dân tộc cho thế hệ mai sau của Nhật, đã làm sụp đổ thảm hại ngôn ngữ Nhật, có thể đưa Nhật đến chỗ bị diệt vong về văn tự. Lập luận này đã bị phê phán kịch liệt bởi bằng chứng là năm 1850, Nhật chủ trương cải cách văn tự, đơn giản hóa văn tự tượng hình sao cho dễ viết, dễ nhớ, dễ

học nhờ vậy mà những người dân bình thường cũng biết đọc, biết việt, xóa nhanh được nạn mù chữ, góp phần bình đẳng xã hội . v.v.

Năm 1953, Bộ giáo dục Nhật chỉnh sửa nhiều điều trong luật giáo dục 1947, không cho phép xuất bản sách giáo khoa theo tinh thần luật năm 1947. Những sách giáo khoa cũ phải được chỉnh sửa hoặc bị hủy bỏ, không được tái bản. Năm 1982 ở Nhật đã nổi lên làn sóng chống chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi. Lúc này, bộ giáo dục Nhật cấm dùng từ xâm lược đối với quân đội Nhật, mà từ nay về sau trong sách giáo khoa sử học chỉ được phép dùng từ hành quân dã chiến đối với những hành động quân sự của Nhật ở Châu Á.

Để giảm bớt những bất đồng do quá khứ để lại năm 1985, thủ tướng Nhật lúc bấy giờ là ông Nakasone cho rằng, người Nhật cần từ bỏ lập trường dân tộc về lịch sử, theo tinh thần diễn đàn Tokyo hồi đó. Năm 1986, Bộ giáo dục Nhật chấp nhận đường hướng lịch sử mới do các chuyên gia của mình soạn thảo đã dấy lên làn sóng chống Nhật ở Trung Quốc và một số nước Châu Á. Vì các nước này không chấp nhận những lý lẽ, lập luận và giải thích về những sự cố lịch sử đã 2 lần Nhật gây hấn, dùng quân sự chống lại Trung Hoa và Cao Ly ở cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20 vừa qua.

Tóm lại, qua trên có thể nói rằng, xung đột Trung – Nhật và Hàn – Nhật vào mùa xuân năm 2005 và tháng 4 năm 2006 không có gì mới về nguyên tắc, vì những nguyên nhân xảy ra xung đột, suy cho cùng vẫn là tranh nhau về chủ quyền các quần đảo mà bên nào cũng cho chúng nằm trong vùng lãnh hải của mình.

Do vậy, các nhà bình luận thời sự quốc tế cho rằng, một khi những tranh chấp ấy chưa được giải quyết dứt điểm, nghĩa là những bãi mìn nổ chậm nói trên chưa được tháo ngòi, cắt dây cháy chậm, thì những vụ xung đột tương tự như vậy giữa các nước này vẫn có thể còn xảy ra, thậm chí, có thể ngày càng mạnh hơn, gay gắt hơn theo đà hùng mạnh về kinh tế và quân sự của mỗi nước, cũng như theo đà ngày càng cạn dần các nguồn tài nguyên trong đất liền, lục địa của các nước khu vực này. Lúc đó, vì quyền lợi dân tộc của mình, chẳng ai chịu ai nếu không có sự can thiệp bằng luật pháp quốc tế, thì chủ nghĩa vị kỷ sẽ lấn át giáo lý tốt đẹp của chủ nghĩa cộng sản "quan san muôn dặm một nhà".

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Vì sao nổ ra xung đột chống Nhật ở Hàn Quốc và Trung Quốc*, MEMO – số 12/05.

2. *Chênh lệch thu nhập trên thế giới*, MEMO – số 7/05.

3. *Quan hệ Nhật, Hàn Quốc*. Báo Nhân dân, các số ra ngày 18-22/4/06.

4. *Trung Quốc, Hàn Quốc và CHDCND Triều Tiên - Địa lý kinh tế thế giới*. Nxb. Matxcơva, 1970, tr. 148-157 (Tiếng Nga)

****